TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 13** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 151/2026/HS-ST
Ngày: 17-7-2026.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Duy.

- ***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Nguyễn Văn Hà.

2. Bà Nguyễn Thị Trà Giang.

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Trương Thị Hoàn – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2026/TLST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2026/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2026, đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 077201004733, cấp ngày 14/6/2024; nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Phạm Văn T1 và mẹ là Nguyễn Thị P; bị cáo là con thứ 04 trong gia đình có 05 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/10/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án số 31/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. "Có mặt tại phiên tòa"

2. Huỳnh Trung H, sinh năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 077203001321, cấp ngày 07/02/2021; nơi cư trú: Tổ C, ấp T, xã Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Huỳnh

Văn H1 và mẹ là Phan Thị Ngọc H2; bị cáo là con duy nhất trong gia đình có 01 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 26/12/2022, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án số 140/2022/HS-PT. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2024 (Khi phạm tội bị cáo dưới 18 tuổi được coi là không có án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. "Có mặt tại phiên tòa"

3. Nguyễn Trần Thanh H3, sinh năm 2006 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 077206008771, cấp ngày 02/4/2025; nơi đăng ký thường trú: 4 T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Không rõ; có mẹ là Nguyễn Thị X; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 02 chị, em; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 21/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. "Có mặt tại phiên tòa"

4. Đặng Quốc P1, sinh năm 2000 tại Hà Tĩnh; CCCD số 042200006910, cấp ngày 01/8/2025; nơi đăng ký thường trú: Thôn N, xã Y, tỉnh Hà Tĩnh; nơi ở: Tổ A, ấp L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Đặng Quốc T2 và mẹ là Đặng Thị Tuyết N; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 29/10/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án số 31/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/6/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. "Có mặt tại phiên tòa"

5. Nguyễn Văn T3, sinh năm 1995 tại Ninh Bình; CCCD số 036095002364, cấp ngày 13/10/2023; nơi cư trú: Tổ A, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Nguyễn Văn H4 (đã chết) và mẹ là Phạm Thị V; bị cáo là con thứ 02 trong gia đình có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Ngày 12/8/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (Nay là Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 15 tháng tù về tội "Tiêu thụ tài

sản do người khác phạm tội mà có" tại Bản án số 37/2015/HSST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2016.

Ngày 29/10/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" tại Bản án số 31/2021/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 04/9/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 10/5/2026, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Hồ Tràm thuộc Trại tạm giam số 1 Công an Thành phố H. "Có mặt tại phiên tòa"

6. Đinh Hoàng L, sinh năm 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 077094004396, cấp ngày 01/5/2021; nơi cư trú: Tổ E, ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; có cha là Đinh Huy H5 và mẹ là Phạm Thị Kim A; vợ là Nguyễn Hoàng Bích L1 và có 01 người con sinh năm 2026; bị cáo là con nhỏ nhất trong gia đình có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được tại ngoại từ đầu tại nơi cư trú. "Có mặt tại phiên tòa"

Người làm chứng:

1. Ông Nguyễn Đình T4, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

2. Ông Lê Văn T5, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

3. Anh Nguyễn V1, sinh năm 2002; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

4. Ông Nguyễn Đình C, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

5. Ông Lê Công L2, sinh năm 1999; địa chỉ: Ấp H, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

6. Ông Bùi Thanh Q, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

7. Ông Nguyễn Mạnh C1, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

8. Ông Nguyễn Tiến D, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

9. Bà Nguyễn Thị H6, sinh năm 1997; địa chỉ: Ấp L, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

10. Ông Nguyễn Văn N1, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh. "Vắng mặt"

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/10/2025, Đặng Quốc P1 và ông Nguyễn Đình T4 cùng tổ chức tiệc sinh nhật tại quán ăn G thuộc ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh do ông Nguyễn Văn N1 làm chủ. Bàn tiệc của ông T4 phía bên trong quán, còn bàn tiệc của P1 phía bên ngoài ngay trước quầy thu ngân. Trong lúc nhậu, P1 đi đến bàn tiệc của ông T4 mời uống bia nhưng có một số người không đứng dậy uống bia với P1. Cảm thấy không được tôn trọng, P1 tỏ thái độ khó chịu, quay lại bàn tiệc của mình. Sau đó, ông T4 đi đến bàn tiệc của P1 để mời bia, hỏi lý do và xin lỗi P1. Khi P1 kể lại sự việc cho ông T4 nghe thì Phạm Văn T là bạn dự sinh nhật của P1 đang ngồi kế bên P1 nghe được đã đứng dậy cầm ly bia đi đến nhóm bạn ngồi bên bàn tiệc của ông T4 nói "Thằng nào anh tao mời bia mà không uống", T cầm ly bia hất vào người anh Lê Văn T5 (là bạn dự tiệc sinh nhật của ông T4). Lúc này, Đinh Hoàng L ngồi đối diện chỗ T đứng, thấy T hất bia vào người anh T5 nên cầm ly uống bia thuỷ tinh ném vào người T. Ngay lập tức, T dùng ly bia thủy tinh đang cầm trên tay ném vào mặt L gây thương tích. Cùng lúc này, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H (là bạn của P1) cùng đi theo và đứng phía sau Phạm Văn T, H3 cầm ly uống bia thủy tinh và H cầm ghế nhựa của quán (loại ghế ngồi cao có tựa lưng) ném về phía L và chửi bới lớn tiếng, L cúi người xuống bị ném trúng vào vùng lưng gây thương tích.

Lúc này, Nguyễn Văn T3 (bạn của P1) đang đi ra phía sau để đi vệ sinh nhìn thấy những người trong bàn mình đánh nhau với L, liền đi đến lớn tiếng chửi bới. Cùng lúc, nhóm của P1 cũng chạy đến, P1 lớn tiếng chửi bới; những người còn lại trong bàn can ngăn đẩy P1, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T, H, H3 ra bên ngoài. P1, Nguyễn Văn T3, Phạm Văn T, H, H3 vẫn tiếp tục lớn tiếng chửi bới; Nguyễn Văn T3 lấy ghế, H3 lấy ly bia, P1 vùng thoát ra được quay lại bàn của L tiếp tục chửi bới, định đánh L nhưng được mọi người trong nhóm can ngăn đẩy ra. Sau đó, hai nhóm giải tán đi về.

Ngày 06/10/2025, Đinh Hoàng L có đơn yêu cầu giám định thương tích và xử lý hình sự đối với những người gây thương tích cho L.

Tại Kết luận giám định số 85/2025/KLTTCT-PYHCM-CS3 ngày 03/11/2025 của Trung tâm Pháp y Thành phố H kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đinh Hoàng L là 06%.

Ngày 28/4/2026, Đinh Hoàng L có đơn rút yêu cầu khởi tố hình sự đối với những người đã gây thương tích cho L.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Công văn số 4241/UBND-VP ngày 05/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh xác định vụ việc xảy ra gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về trách nhiệm dân sự: Phạm Văn T, Huỳnh Trung H và Nguyễn Trần Thanh H3 đã bồi thường chi phí điều trị thương tích cho Đinh Hoàng L số tiền 90.000.000 đồng. L không yêu cầu gì thêm và đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với những người gây thương tích cho L như đã nêu trên.

Chủ quán ăn G là ông Nguyễn Văn N1 không yêu cầu bồi thường do thiệt hại tài sản tại quán không lớn (vỡ một số ly thuỷ tinh và 01 cái ghế).

Vật chứng thu giữ và xử lý: 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh diễn biến vụ án trích xuất từ Camera của quán ăn G được lưu theo hồ sơ vụ án.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKSHCM-KV ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng đã truy tố các bị cáo, đồng thời đã phân tích hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra cũng như đặc điểm nhân thân của các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh tuyên bố: Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Phạm Văn T và Huỳnh Trung H mức án từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù;

X1 phạt Nguyễn Trần Thanh H3 mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Xử phạt Đặng Quốc P1 và Nguyễn Văn T3 mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt Đinh Hoàng L mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm.

- Trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong, không xem xét.

- Về vật chứng: Đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh diễn biến vụ án xảy ra ngày 02/10/2025 tại quán ăn G.

Đối với hành vi của Phạm Văn T, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H dùng ly uống bia bằng thuỷ tinh và ghế của quán ăn G gây thương tích cho Đinh Hoàng L 06%. L đã rút yêu cầu khởi tố vụ án trên tinh thần tự nguyện nên Cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với Phạm Văn T, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H về hành vi gây thương tích cho L. Trưởng Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt vi phạm hành chính Phạm Văn T, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H mỗi người 6.500.000 đồng.

Đối với hành vi các bị cáo dùng ly, ghế đập phá, đánh nhau tại quán ăn G do ông Nguyễn Văn N1 làm chủ. Ông N1 xác định thiệt hại tài sản của quán không lớn, không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản".

Các bị cáo đồng ý với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát và luận tội của Kiểm sát viên. Các bị cáo không trình bày bào chữa, tranh luận tại phiên tòa.

Lời nói sau cùng của Phạm Văn T: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin gửi lời xin lỗi tới cha mẹ và gia đình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của Huỳnh Trung H: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của Nguyễn Trần Thanh H3: Trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của Đặng Quốc P1: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của Nguyễn Văn T3: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của Đinh Hoàng L: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là sai trái, bị cáo hứa sẽ không tái phạm, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, có căn cứ kế luận:

Xuất phát từ việc Đặng Quốc P1 qua bàn tiệc khác ở quán ăn G thuộc ấp P, xã L, Thành phố Hồ Chí Minh mời bia nhưng không được tôn trọng nên không vừa ý. Khoảng 22 giờ ngày 02/10/2025, Phạm Văn T là bạn của P1 biết được đã chủ động cầm ly bia qua bàn tiệc này gây gỗ, hắt bia vào mặt một người trong bàn thì bị Đinh Hoàng L ném ly uống bia thủy tinh vào người; ngay lập tức Phạm Văn T, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H dùng ly bia thủy tinh, ghế nhựa tấn công Đinh Hoàng L gây thương tích 06%. Sau đó Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Nguyễn Văn T3 và Đặng Quốc P1 lớn tiếng chửi bới gây náo loạn quán và khu dân cư, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương. Do đó, hành vi của Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L đã phạm tội "Gây

rối trật tự công cộng" theo tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự.

[3]. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự địa phương; các bị cáo đều nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì coi thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Văn T3 và Đặng Quốc P1 là người có nhân thân xấu, đều đã từng được đưa đi cải tạo, giáo dục có thời hạn do phạm tội, nhưng không rèn luyện, tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội mà nay tiếp tục vi phạm pháp luật. Việc xét xử các bị cáo trước pháp luật và áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi của các bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục riêng các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét vai trò, mức độ hành vi và nhân thân của các bị cáo để có hình phạt phù hợp đối với từng bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đinh Hoàng L được Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh xác nhận có hoàn cảnh khó khăn, là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ mới sinh và cha mẹ già, do đó cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị cho tất cả các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; cho Đinh Hoàng L hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và xác định các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5]. Về vai trò và hình phạt: Các bị cáo Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1 và Nguyễn Văn T3 thực hiện hành vi phạm tội trong vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó Phạm Văn T là người chủ động đến gây gỗ, xô xát với Đinh Hoàng L nên giữ vai trò chính và phải chịu hình phạt cao nhất trong các bị cáo trong vụ án; Huỳnh Trung H và Nguyễn Trần Thanh H3 là người dùng ly thủy tinh, ghế gỗ tấn công Đinh Hoàng L nên có vai trò ngang nhau và sau Phạm Văn T, tuy nhiên Nguyễn Trần Thanh

H3 chưa có tiền án, tiền sự nên mức án sẽ thấp hơn Huỳnh Trung H và cao hơn các bị cáo khác trong vụ án; Đặng Quốc P1 và Nguyễn Văn T3, tuy sự việc xô xát bắt nguồn từ việc Đặng Quốc P1 cho rằng mình là người cần được tôn trọng, nhưng cả hai chưa tấn công Đinh Hoàng L mà có hành vi lớn tiếng chửi bới, giằng co, gây náo loạn nên có vai trò và hình phạt ngang nhau và thấp hơn các bị cáo trên.

Đối với Đinh Hoàng L là bị cáo trong vụ án nhưng không đồng phạm với các bị cáo trên, bị các bị cáo trong nhóm Đặng Quốc P1 tấn công gây thương tích và hành vi của bị cáo là không đáng kể trong vụ án nên mức hình phạt đối với bị cáo sẽ thấp hơn các bị cáo khác trong vụ án.

Xét thấy, Đinh Hoàng L có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, chịu sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương để trở thành người tốt. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo, đồng thời tạo điều kiện cho bị cáo có điều kiện chăm lo cho gia đình, nuôi con nhỏ và cha mẹ già, thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Đã xử lý xong nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ hình ảnh các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội tại quán ăn G vào tối ngày 02/10/2025 là chứng cứ của vụ án dạng dữ liệu điện tử nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[8]. Đối với Phạm Văn T, Huỳnh Trung H và Nguyễn Trần Thanh H3 có hành vi gây thương tích cho Đinh Hoàng L với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 06% có dấu hiệu của tội "Cố ý gây thương tích", nhưng Đinh Hoàng L đã rút yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với thương tích bị các bị cáo nêu trên gây ra nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý tránh nhiện hình sự về hành vi trên. Trưởng Công an xã L, Thành phố Hồ Chí Minh đã xử phạt vi phạm hành chính đối với Phạm Văn T, Nguyễn Trần Thanh H3 và Huỳnh Trung H mỗi người số tiền 6.500.000 đồng là phù hợp.

[9]. Đối với hành vi dùng ly, ghế đập phá, đánh nhau của các bị cáo, gây thiệt hại về tài sản của quán ăn G, nhưng chủ quán là ông Nguyễn Văn N1 xác định thiệt hại tài sản không lớn nên không yêu cầu định giá và không yêu cầu bồi thường, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý hành vi "Cố ý làm hư hỏng tài sản" của các bị cáo là phù hợp.

[10]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

1.1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Phạm Văn T: 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2025.

1.2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Huỳnh Trung H: 03 (Ba) năm 02 (Hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2025.

1.3. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Trần Thanh H3: 03 (Ba) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/12/2025.

1.4. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đặng Quốc P1: 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2026.

1.5. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn T3: 02 (Hai) năm 08 (Tám) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/5/2026.

1.6. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đinh Hoàng L: 02 (Hai) năm tù, nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 04 (Bốn) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/7/2026.

Giao Đinh Hoàng L cho Ủy ban nhân dân xã L, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp Đinh Hoàng L thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 82 và Điều 87 Luật thi hành án hình sự năm 2025.

"Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật hình sự".

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Buộc Phạm Văn T, Huỳnh Trung H, Nguyễn Trần Thanh H3, Đặng Quốc P1, Nguyễn Văn T3 và Đinh Hoàng L mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Tp.HCM;
- CQCSĐT Công an Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND khu vực 13 -Tp.HCM;
- THADS Tp.HCM (Phòng THADS khu vực 13-Tp.HCM);
- UBND xã Long Hải, Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Văn Duy